

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI TRUNG QUỐC NĂM 2015

Căn cứ Thông báo của Ủy ban Quốc gia Quỹ học bổng Trung Quốc, Công điện của Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc về Chương trình học bổng của Chính phủ Trung Quốc trong khuôn khổ Thỏa thuận hợp tác giáo dục Việt Nam - Trung Quốc và Thông tư số 01/2013/TT-BGDĐT ngày 29/01/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại Trung Quốc diện Hiệp định năm 2015 như sau:

1. Chương trình học bổng

- Chương trình học bổng đại học (từ 4-6 năm học)
- Chương trình học bổng thạc sĩ (từ 2-4 năm học)
- Chương trình học bổng tiến sĩ (từ 3-5 năm học)

2. Số lượng học bổng và Chế độ học bổng

Tổng số có 62 suất học bổng toàn phần, ứng viên trúng tuyển sẽ được hưởng quyền lợi sau:

- Chính phủ Trung Quốc cấp: Học phí, bảo hiểm y tế, chỗ ở, sinh hoạt phí hàng tháng;
- Chính phủ Việt Nam cấp: Vé máy bay một lượt đi và về, phí đi đường, phí làm hộ chiếu, visa và cấp bù sinh hoạt phí hàng tháng.

3. Ngành học

Công nghệ thông tin và truyền thông, Công nghệ tự động hóa, Khoa học tự nhiên và Khoa học xã hội, Nông lâm nghiệp, Công nghệ sinh học, Khoa học hàng hải và Dầu khí, Hải dương học, Khoa học hàng không vũ trụ, Hán ngữ, Quản lý, Y - Dược, Kinh tế, Kiến trúc, Cầu đường (bao gồm Đường sắt cao tốc, Đường hầm, Công trình cầu vượt và hầm đường bộ), Tài nguyên nước và Môi trường, Nghệ thuật (hội họa, múa, âm nhạc) và Thể dục thể thao.

Ứng viên chỉ được đăng ký dự tuyển 01 chương trình (ngành) học phù hợp với ngành đã/đang học đại học/thạc sĩ, công việc đang làm thuộc các nhóm ngành nêu trên và không được tự ý thay đổi ngành học sau khi đã đăng ký dự tuyển và trúng tuyển.

4. Nơi học

Ứng viên chỉ được đăng ký nguyện vọng tối đa không quá 03 cơ sở giáo dục đại học theo danh sách gửi kèm theo thông báo này và không được tự ý thay đổi nơi học sau khi đã đăng ký dự tuyển và trúng tuyển.

5. Điều kiện dự tuyển và hồ sơ dự tuyển

5.1. Điều kiện chung

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài. Khi nhập học và định kỳ hàng năm phía Trung Quốc sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan, kể cả vé máy bay và bồi hoàn kinh phí cho Nhà nước;

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học, trường đại học đang học hoặc theo sự điều động của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ phải bồi hoàn toàn bộ kinh phí cho ngân sách Nhà nước;

- Chưa đăng ký dự tuyển các chương trình học bổng khác để đi học tại Trung Quốc nói riêng và các nước khác nói chung trong năm 2015.

5.2. Điều kiện về ngoại ngữ

Ngôn ngữ sử dụng trong học tập và nghiên cứu là tiếng Trung hoặc tiếng Anh.

- Ứng viên trúng tuyển chưa biết tiếng Trung: Phải học dự bị tiếng 01 năm học tại Trung Quốc và phải vượt qua đợt kỳ thi sát hạch tiếng Trung do Chính phủ Trung Quốc tổ chức trước khi vào học chuyên ngành.

- Ứng viên trúng tuyển đã biết tiếng Trung: Ứng viên có bằng đại học, thạc sĩ tiếng Trung hoặc đã học đại học, thạc sĩ tại Trung Quốc hoặc có bằng tiếng Trung đạt yêu cầu của phía Trung Quốc thì không phải học dự bị tiếng Trung.

- Ứng viên trúng tuyển chưa biết tiếng Trung nhưng đã học đại học, thạc sĩ tại các nước nói tiếng Anh hoặc có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (TOEFL hoặc IELTS) đủ trình độ được tiếp nhận vào học chương trình chuyên ngành bằng tiếng Anh sẽ được xem xét tiếp nhận vào học thẳng bằng tiếng Anh, không phải học dự bị tiếng Trung.

5.3. Điều kiện vào học khóa học chuyên ngành

Ứng viên trúng tuyển có thể phải tham dự và đạt kết quả thi đầu vào khóa học chuyên ngành (tùy thuộc yêu cầu cụ thể của cơ sở đào tạo và chương trình học) thì mới chính thức được tiếp nhận vào khóa học chuyên ngành. Nếu không đạt yêu cầu trong các kỳ thi này, ứng viên sẽ phải về nước và bồi hoàn toàn bộ kinh phí đào tạo hoặc chuyển sang học theo diện tự túc kinh phí.

5.4. Điều kiện cụ thể và hồ sơ dự tuyển

Chương trình	Điều kiện cụ thể	Hồ sơ dự tuyển
Học bổng đại học	- Sinh viên năm thứ nhất các trường đại học Việt Nam đạt giải các kỳ thi Olympic Quốc tế, Olympic toàn châu Á do	1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1-ĐH); 2. Bản cam kết nghĩa vụ (Mẫu 2a-ĐH), ứng viên của các Bộ/ngành cần làm thêm theo Mẫu 2b-ĐH);

	<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi dự thi;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không quá 25 tuổi (tính đến ngày 01/5/2015); - Ưu tiên ứng viên có nhiều thành tích trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện. 	<ol style="list-style-type: none"> 3. Sơ yếu lý lịch (Mẫu 3); 4. Bằng tốt nghiệp THPT (Bản sao); 5. Học bạ THPT (Bản sao); 6. Giấy chứng nhận được tuyển thẳng hoặc phiếu báo điểm thi đại học (Bản sao); 7. Bảng điểm đại học của học kỳ I năm học 2014-2015 (Bản sao); 8. Bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, khu vực,...(Bản sao) 9. Hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển (Bản photocopy); 10. Các giấy tờ khác (nếu có).
Học bổng thạc sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ đang công tác tại các cơ quan nhà nước; - Biên chế hoặc hợp đồng không xác định thời hạn/hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên; - Có đóng bảo hiểm xã hội; - Có thâm niên công tác tối thiểu 06 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển; - Không quá 35 tuổi (tính đến ngày 01/5/2015); - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên; - Hiện không phải là học viên đang theo học chương trình thạc sĩ trong hoặc ngoài nước. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển; 2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1-SĐH); 3. Bản cam kết nghĩa vụ (Mẫu 2a-SĐH đối với người đã đi làm; Mẫu 2b-SĐH đối với người chưa đi làm); 4. Sơ yếu lý lịch (Mẫu 2c-BNV/2008), trường hợp chưa đi làm thì thực hiện Mẫu 3; 5. Các hợp đồng làm việc, quyết định tuyển dụng, chuyển công tác (Bản sao); 6. Sổ bảo hiểm xã hội (Bản sao) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận (Mẫu 4) đối với các trường hợp cán bộ hợp đồng (không phải là công chức, viên chức); 7. Bằng tốt nghiệp, bảng điểm tất cả các năm học đại học (Bản sao); 8. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); 9. Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung/tiếng Anh (nếu có) (Bản sao); 10. Hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển (Bản photocopy); 11. Các giấy tờ khác (nếu có).
Học bổng tiến sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ đang công tác tại các cơ quan nhà nước; - Biên chế hoặc hợp đồng không xác định thời hạn/hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên; 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Công văn của cơ quan cử dự tuyển; 2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1-SĐH); 3. Bản cam kết nghĩa vụ (Mẫu 2a-SĐH đối với người đã đi làm; Mẫu 2b-SĐH đối với người chưa đi làm);

<ul style="list-style-type: none"> - Có đóng bảo hiểm xã hội; - Có thâm niên công tác tối thiểu 06 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển; - Không quá 40 tuổi (tính đến ngày 01/5/2015); - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên; - Có kết quả học thạc sĩ và điểm bảo vệ tốt nghiệp đạt từ 8,0 điểm trở lên theo thang điểm 10 hoặc tương đương (trường hợp tốt nghiệp tại nước ngoài thì áp dụng theo thang điểm đánh giá loại khá của nước đó); - Hiện không phải là học viên đang theo học chương trình nghiên cứu sinh trong hoặc ngoài nước. 	<ol style="list-style-type: none"> 4. Sơ yếu lý lịch (Mẫu 2c-BNV/2008), trường hợp chưa đi làm thì thực hiện Mẫu 3; 5. Các hợp đồng làm việc, quyết định tuyển dụng, chuyển công tác (Bản sao); 6. Sổ bảo hiểm xã hội (Bản sao) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận (Mẫu 4) đối với các trường hợp cán bộ hợp đồng (không phải là công chức, viên chức); 7. Bằng tốt nghiệp, bảng điểm tất cả các năm học đại học và thạc sĩ (Bản sao); 8. Tóm tắt đề cương nghiên cứu trong khoảng 02 trang khổ giấy A4 có xác nhận của Hội đồng khoa học nhà trường; 9. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); 10. Chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung/tiếng Anh (nếu có) (Bản sao); 11. Hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển (Bản photocopy); 12. Các giấy tờ khác (nếu có).
---	--

Lưu ý: Ứng viên nộp 01 bộ hồ sơ bằng tiếng Việt để sơ tuyển gồm các giấy tờ trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự nêu trên (các bản sao phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; nếu cần phải dán ảnh và đóng dấu giáp lai vào ảnh; cần kê khai đầy đủ các mục theo yêu cầu, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật).

6. Quy trình nộp hồ sơ

6.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại: <https://tuyensinh.vied.vn/>

Ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến.

6.2. Nộp hồ sơ bản giấy

Ứng viên chuyển toàn bộ bản chính hồ sơ dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 21 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.**

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo mẫu quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi Trung Quốc năm 2015 (Mẫu 5).

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). (Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: www.moet.gov.vn, www.vied.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ hotrodangky@vied.vn, tuyensinh@vied.vn).

Hồ sơ nộp không hợp lệ sẽ không được xét tuyển. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

7. Thời hạn nhận hồ sơ: Hồ sơ phải nộp **trước ngày 23/3/2015** (tính theo dấu bưu điện chuyển hồ sơ đến Cục Đào tạo với nước ngoài và thời gian hoàn thành đăng ký online).

8. Lệ phí dự tuyển: 200.000đ/người nộp trước ngày 23/3/2015 theo hình thức chuyển khoản đến địa chỉ:

Tên đơn vị: Cục Đào tạo với nước ngoài

Số tài khoản: 0021002145014

Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội.

Lưu ý: Khi chuyển tiền vào tài khoản của Cục Đào tạo với nước ngoài đề nghị ghi rõ họ và tên ứng viên, trình độ đăng ký dự tuyển (ĐH, ThS, TS) nộp lệ phí dự tuyển học bổng đi Trung Quốc theo thông báo tuyển sinh số 81/TB-BGDĐT ngày 13/02/2015.

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với phía Trung Quốc xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn sẽ sơ tuyển đủ số lượng ứng viên theo chỉ tiêu học bổng.

Các ứng viên trúng sơ tuyển sẽ được Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo qua email, điện thoại trong tuần đầu tháng 4/2015 và ứng viên cần chuyển bổ sung đến Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo **04 bộ hồ sơ** (02 bộ chính thức và 02 bộ photocopy) **bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh** (trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy) **trước ngày 12/4/2015** để gửi cho phía Trung Quốc xem xét, bố trí tiếp nhận đào tạo và cấp học bổng của Chính phủ Trung Quốc. Mỗi bộ hồ sơ gồm các loại giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây (các mẫu văn bản liên quan được đính kèm thông báo tuyển sinh này):

a) Đơn dự tuyển học bổng của Chính phủ Trung Quốc theo mẫu quy định (được trích tải từ website của Bộ Giáo dục Trung Quốc sau khi Cục Đào tạo với nước ngoài đăng ký online và gửi cho ứng viên ký tên) (02 bản);

b) Bản dịch hợp lệ học bạ, bằng tốt nghiệp THPT (đối với ứng viên học bổng đại học); Bản dịch hợp lệ bằng và bằng điểm đại học, thạc sĩ (đối với ứng viên học bổng sau đại học) (02 bản);

c) Kế hoạch/đề cương học tập/nghiên cứu (tối thiểu 200 từ đối với ứng viên đại học, 500 từ đối với ứng viên thạc sĩ và 800 từ đối với ứng viên tiến sĩ);

d) 02 thư giới thiệu của 02 nhà khoa học có trình độ tiến sĩ về ngành học đăng ký dự tuyển (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ, tiến sĩ);

đ) Danh mục các công trình nghiên cứu đã được công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có); Địa ghi tác phẩm âm nhạc của bản thân (đối với ứng

viên đăng ký chuyên ngành âm nhạc), đĩa ghi hình 02 tác phẩm phác họa, 02 tác phẩm tranh màu, 02 tác phẩm tranh thể loại khác (đối với ứng viên đăng ký chuyên ngành hội họa);

đ) Giấy khám sức khỏe cho người đi học nước ngoài của bệnh viện trung ương/tỉnh/thành phố (theo Mẫu 6) có thời gian khám cách không quá 06 tháng tính đến ngày dự tuyển;

e) Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung/tiếng Anh (nếu có);

g) Photocopy trang có dán ảnh trong hộ chiếu phổ thông còn giá trị sử dụng để đi học (nếu có).

Hồ sơ nộp không hợp lệ sẽ không được xét tuyển. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Ủy ban Quốc gia Quỹ học bổng Trung Quốc duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Đào tạo với nước ngoài) hướng dẫn, giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại Trung Quốc trong tháng 8 và tháng 9/2015. Những trường hợp được phía Trung Quốc tiếp nhận không thuộc chương trình học bổng trên, không dự tuyển qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thông báo tuyển sinh này và không có tên trong quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học tại Trung Quốc sẽ không được cấp học bổng của Chính phủ Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng;
- Các Sở GD&ĐT;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GD&ĐT;
- Các websites: www.moet.gov.vn, www.vied.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, ĐTVNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Văn Ga